

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 189/2018/TLST - HNGĐ ngày 04/10/2018, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1979

2. Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: K14/25, đường Lâm Hoàn, tổ 17, phường P, quận S, thành phố Đ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông N và bà D xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 14/6/2011. Thuận tình ly hôn, ông N và bà D thỏa thuận: giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo T cho bà Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông N và bà D mỗi người phải chịu 150.000 đồng (ông N tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền lệ phí thay cho bà D) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận

S, thành phố Đ theo biên lai số 009133 ngày 04/10/2018.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 86, quyển số 01/2009, do UBND phường P, quận S, thành phố Đ cấp ngày 09/9/2010 không còn giá trị pháp lý)

- Về con chung: Ông N và bà D xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 14/6/2011. Thuận tình ly hôn, ông N và bà D thỏa thuận: giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo T cho bà Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung các bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông N và bà D mỗi người phải chịu 150.000 đồng (ông N tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền lệ phí thay cho bà D) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đ theo biên lai số 009133 ngày 04/10/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q. S;
- UBND phường P;
- Chi cục THADS Q. S;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Ngô Đức Tài**